

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST

Ngày 22-01-2021

“V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ

Ông Trần Huy Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Chung - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 174/2020/TLST-HSGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khối A, phường CN, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm B, xã HL, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ ở nước ngoài: Nhật bản. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Mạnh H trình bày:

Anh H và chị Phạm Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường CN, thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 08/9/2008. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại khối A, phường CN, thành phố V, tỉnh Nghệ An và có 02 con chung. Đến năm 2016, thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống. Năm 2017, chị H đi sang Nhật Bản làm ăn. Thời gian đầu vợ chồng có

liên lạc với nhau, sau đó không còn liên lạc với nhau nữa. Do không liên lạc được với chị H và gia đình chị H không cung cấp địa chỉ nên Anh H không biết địa chỉ của chị H ở nước ngoài. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh Nguyễn Mạnh H đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Phạm Thị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Th, sinh ngày 07/4/2009 và cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 25/01/2011, hiện nay 02 con chung đang ở với Anh H. Nếu vợ chồng ly hôn Anh H đề nghị Tòa án giao 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Th và cháu Nguyễn Ngọc H cho Anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Phạm Thị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía chị Phạm Thị H: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án; yêu cầu chị Phạm Thị H có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị Phạm Thị H thông qua ông Phạm Văn D, sinh năm 1956 và bà Trần Thị D, sinh năm 1961 (bố mẹ đẻ chị H), nhưng hiện tại chị Phạm Thị H vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Chị H hiện đang ở Nhật Bản nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71 BLTTDS; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 72 BLTTDS.

- Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, theo ông Phạm Văn D, sinh năm 1956 và bà Trần Thị D, sinh năm 1961 (bố mẹ chị H) cung cấp thông tin hiện nay chị H đang sinh sống tại Nhật Bản, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng chị H thỉnh thoảng gọi điện thoại về cho ông D, bà D; chị H đã biết được việc Anh H xin ly hôn và không có ý kiến gì. Việc chị H vắng mặt được xác định cố tình giấu địa chỉ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xử cho Anh H được ly hôn với chị H;

- Về nuôi con chung: Hiện nay 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Th, sinh ngày 07/4/2009 và cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 25/01/2011 đang ở với Anh H và 02 con chung cũng đồng ý ở với Anh H. Vì vậy tiếp tục giao cho 02 con chung cho Anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị H có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con do anh Nguyễn Mạnh H không yêu cầu, chị Phạm Thị H chưa có ý kiến nên chưa xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự chưa yêu cầu nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của anh Nguyễn Mạnh H và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Anh H trình bày chị H đang ở Nhật Bản nhưng không biết địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành xác minh tại người thân của chị H là ông Phạm Văn D và bà Trần Thị D (bố mẹ chị H) thì được cung cấp chị H hiện nay đang ở Nhật Bản thỉnh thoảng gọi điện thoại về cho ông, bà. Ngày 31/8/2020, Cục quản lý xuất nhập cảnh có công văn số 14795/QLXNC(P5) cung cấp thông tin chị Phạm Thị H xuất cảnh ngày 05/8/2017 qua cửa khẩu sân bay Quốc tế Nội Bài, không có thông tin nhập cảnh về nước. Do chị H trước khi xuất cảnh có nơi ĐKHKTT cuối cùng tại xã HL, thành phố V, tỉnh Nghệ An và hiện nay đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, ông D và bà D (bố mẹ chị H) cung cấp hiện nay chị H đang ở Nhật Bản nhưng không biết địa chỉ cụ thể; chị H vẫn gọi điện thoại về cho ông D, bà D và đã biết được anh Nguyễn Mạnh H khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhưng chị H không có ý kiến gì. Như vậy, chị H đã biết được Anh H yêu cầu ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ và vắng mặt là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo thuộc trường hợp quy định tại Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Vì vậy, căn cứ Điều 207; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa anh Nguyễn Mạnh H giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Phạm Thị H. Xét thấy, Anh H và chị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hạnh phúc, đến tháng 8/2017, chị H đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, hai vợ chồng không liên lạc với nhau, cắt đứt mọi quan hệ. Do vợ chồng sống xa nhau, không liên lạc với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho anh Nguyễn Mạnh H được ly hôn chị Phạm Thị H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Phạm Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Th, sinh ngày 07/4/2009 và cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 25/01/2011, hiện nay đang được Anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H có nguyện vọng nuôi dưỡng 02 con chung và cháu Th, cháu H cũng đồng ý ở với Anh H; chị Phạm Thị H đang ở nước ngoài, không liên lạc được. Do đó, giao hai con chung Nguyễn Thị Th, sinh ngày 07/4/2009 và

Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 25/01/2011 cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với các quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng: Hiện anh Nguyễn Mạnh H chưa yêu cầu, chị Phạm Thị H chưa có ý kiến nên Hội đồng xét xử chưa xem xét, giải quyết.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Mạnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị Phạm Thị H vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 37; Điều 207; Điều 228; Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Phạm Thị H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung cháu Nguyễn Thị Th, sinh ngày 07/4/2009 và cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 25/01/2011 cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Phạm Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Mạnh H chưa yêu cầu. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số 0000163 ngày 22/10/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Mạnh H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Mạnh H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THSDS tỉnh Nghệ An;
- UBND p CN, tp V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh